

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-PT

Ngày: 24 - 3 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách

Các Thẩm phán: Ông Cao Thiện Vinh.

Ông Nguyễn Văn Được.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Cương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 - 3 - 2023, tại phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị L do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 206/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo không có kháng cáo nhưng có liên quan đến kháng cáo của bị hại:

NGUYỄN THỊ L (tên gọi khác: Hà Em), sinh năm: 1966, tại tỉnh Ninh Thuận. Giới tính: Nữ;

Nơi cư trú: KP 3, phường M, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Công Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị R (đã chết); Chồng là Đặng Văn B và có 04 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại có kháng cáo: Bà Phù Thị H, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: K 5, phường Th, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết chồng mình là ông Đặng Văn B có quan hệ tình cảm với bà Phù Thị H và nghi ngờ ông B đang ở nhà bà H nên khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 16/8/2022, Nguyễn Thị L cùng bạn gồm: Lê Thị H, Nguyễn Thị T, Phạm Thị Kiều Ch và Nguyễn Thị Kim S đi đến nhà bà H ở khu K1 thuộc K 5, phường Th, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để nói chuyện. Khi đến nhà bà H, Lòng gõ cửa thì được bà H ra mở cửa cho mọi người vào nhà. Lúc này ông B đang ở trong nhà bà H nên Lòng cùng bạn của mình ngồi tại phòng khách nói chuyện. Tại đây Lòng yêu cầu bà H không được gặp gỡ, qua lại với chồng mình nữa nhưng bà H không đồng ý. Cả hai nói chuyện bình thường đến 15 giờ cùng ngày thì Lòng và các bạn chuẩn bị đi về. Lúc này những người bạn của Lòng đang đi ra ngoài, chỉ còn lại Lòng, ông B và bà H, do ghen tuông, không kiềm chế được bản thân nên khi đứng dậy đi về, Lòng cầm 01 nón bảo hiểm, màu cam, đánh một cái theo hướng từ trong ra ngoài, trúng vào mũi bà H gây thương tích. Sau đó Nguyễn Thị L đi về nhà, ông B chở bà H đi Bệnh viện điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 205/TgT/2022 ngày 04/10/2022 của Trung tâm giám định y khoa-pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bà Phù Thị H là 12%, cụ thể như sau:

- + Vết thương chéo góc mũi trái sẹo liền tốt kích thước (01 x 0,2) cm (03%), còn đau;
- + Xquang: Gãy xương mũi (09%).
- + Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày gây nên.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L, tên gọi khác “Hà em” phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L, tên gọi khác “Hà em” 11 (Mười một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 22 (Hai mươi hai) tháng. Hạn thử thách tính từ ngày tuyên án (Ngày 30/12/2022).

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

** Phân kháng cáo:*

- Ngày 13/01/2023, bị hại Phù Thị H kháng cáo; yêu cầu sửa án sơ thẩm, không cho bị cáo Nguyễn Thị L được hưởng án treo

Ngày 08/02/2023, bà Phù Thị H có đơn kháng cáo bổ sung cho rằng: cần áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội có tính chất côn đồ” và phạm tội vì động cơ đê hèn, cần tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Phù Thị H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án treo thành án giam đối với bị cáo Nguyễn Thị L.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị hại Phù Thị H là đúng chủ thể và đều đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Nguyễn Thị L có hành vi dùng nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Phù Thị H. Bị cáo cho rằng vì lý do ghen tuông nên gây thương tích là không có căn cứ. Bị hại không có yêu cầu dân sự thì không xem xét về dân sự nhưng bị cáo nộp 5 triệu để khắc phục hậu quả, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ là không có căn cứ. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự; đề nghị: chấp nhận kháng cáo của bị hại Phù Thị H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 206/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm theo hướng xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 6 tháng tù. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Yêu cầu kháng cáo của bị hại Phù Thị H đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị L thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ việc ghen tuông, nghi ngờ ông Đặng Văn B (chồng bị cáo Lòg) có quan hệ tình cảm với bà Phù Thị H nên khi gặp ông B tại nhà bà H, bị cáo không kiềm chế được bản thân, đã dùng nón bảo hiểm đánh một cái trúng vào mũi bà H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Cố ý gây thương tích”, với tình tiết định khung hình phạt “Dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn dân cư nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là: Mặc dù bị hại không yêu cầu bồi thường nhưng đã tự nguyện nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Việc áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, với mức hình phạt 11 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Xét kháng cáo của bị hại Phù Thị H, thấy rằng:

Việc xét xử của cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng quy định của pháp luật về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị L. Bị hại Phù Thị H đưa ra yêu cầu kháng cáo sửa án sơ thẩm nhưng không có tình tiết nào mới.

Xét: bị cáo Nguyễn Thị L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, là phụ nữ, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng

án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao “hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo”, tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 7/9/2022. Việc Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị L được hưởng án treo là phù hợp với quy định pháp luật;

Về vật chứng của vụ án là 01 chiếc nón bảo; đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội vẫn còn giá trị sử dụng nên cấp sơ thẩm tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là đúng với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí phúc thẩm: yêu cầu kháng cáo của bị hại không được chấp nhận nên bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Phù Thị H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 206/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị L (tên gọi khác: Hà Em) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 11 (Mười một) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 22 (Hai mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 nón bảo hiểm, màu cam mà Nguyễn Thị L dùng để đánh bị hại Phù Thị H vẫn còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 25/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm).

Về án phí phúc thẩm: Bị hại Phù Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (24 - 3 - 2023)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;
- TAND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;
- Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;
- Chi cục THADS thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;
- CQCSĐT Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách

